

## Văn mẫu: Cảm nhận về bài thơ "Cảnh ngày hè" của Nguyễn Trãi

### ***BÀI LÀM***

“Rồi hóng mát thuở ngày trường  
Hoè lục đùn đùn tán rợp gương  
Thạch lựu hiên còn phun thức đỏ  
Hồng liên trì đã tiễn mùi hương  
Lao xao chợ cá làng ngư phủ  
Dắng dỏi cầm ve lầu tịch dương  
Dẽ có Ngu cầm đàn một tiếng  
Dân giàu đủ khắp đòi phương.”

Bài thơ 8 câu 57 chữ gồm một bức tranh cảnh ngày hè - 6 câu đầu và một lời bình, suy ngẫm từ bức tranh ấy - 2 câu cuối.

Trong bức tranh đậm màu, nền trời chiều rắng đỏ, một ngôi lầu vắng lặng, cây hoè cổ thụ ngoài sân tán xanh thẫm, che rợp, bên hiên nhà cây thạch lựu sắc đỏ. Vài ba chú ve trên các cành cây. Ao sen hồng và xa xa là làng chài đang họp chợ. Có một người ngồi

trên lầu trâm ngâm.

Xem tranh, trước hết ta thấy một tư thế của con người ngồi đó. Câu mở đầu “hóng mát” - ngoạn cảnh nhàn nhã, thanh thoi.

Nên nhớ, đây là bức tranh thơ của vị tướng cầm quân từng xông pha trận mạc một thời, từng “đau lòng nhức óc” vì vận nước từng cùng Lê Lợi “dựng cầu trúc ngọn cờ phấp phới”, và sau này sắm vai ẩn sĩ mà tấm lòng vì dân nước không lúc nào yên “Đêm ngày cuộn cuộn nước triều dâng”. Đặt trong nỗi truân chuyên của cuộc đời Nguyễn Trãi, mới thấy quý cái giây phút ngắn ngủi hiếm hoi này, mới thấy cái tư thế ung dung thưởng ngoạn kia là sự hưởng thụ chân chính. Sau tư thế ấy, thấy cả cái không khí yên bình của cả một làng quê, đất nước vừa qua cơn binh lửa.

Con người này có ánh mắt tinh tế, say mê. Người ngắm cảnh có đôi mắt rất sành : 3 loại cây, 3 dáng vẻ, không trùng lặp. Tả cây, mà lộ ra khuôn mặt của mùa hè. Cây hòe : tán xanh xum xuê, toả rộng - sức sống vươn cao. Thạch lựu : sắc đỏ - rực rỡ của tổ chất khoẻ mạnh. Sen hồng : đậm hương - tâm hồn nồng hậu, thanh cao. Ba loại cây, ba dáng vẻ, ba màu sắc nữa (xanh, đỏ, hồng) đều có hồn. Ngôn ngữ của thơ thay cho chất liệu màu của họa là lời nói sống động của đời thường. Chữ “đùn đùn” khiến ta cảm nhận được

sự sống đang nảy nở mạnh mẽ, trông thấy được bằng mắt thường. Chữ “phun” còn lạ hơn. Không tả hoa đỏ, mà cảm nhận cây lựu đang phun, đang tuôn ra sắc đỏ. Sen hồng cố đậm hương. Con ve kia cũng gắng hết sức trong những tiếng kêu cuối cùng. Chợ ở làng chài đang náo nhiệt nên vọng xa lao xao... Chỉ là Bức tranh phong cảnh ư ? Không phải ! Đây là Bức tranh đời. Ở đó tạo vật và con người đều đang sống hết sức mình, sống rất nhiệt tâm, băng mình trong trường tranh đấu sống.

Ta bất ngờ nhận ra điều kì lạ. Con người họa sĩ trong thi nhân Nguyễn Trãi thế kỉ XV ở Việt Nam có gì rất gần gũi đại danh họa Hà Lan thế kỉ XIX, Vanh-xăng-Van-gốc. Không phải ở những sắc màu được sử dụng, mà ở cách diễn tả nó. Van-gốc vẽ đồng lúa ta cứ ngỡ cánh đồng bốc cháy. Hàng cây bên đường cũng quằn quại vệt lửa. Van-gốc đốt cháy mình trong tranh. Nguyễn Trãi đốt cháy mình trong thơ. Chữ “đùn đùn”, “phun”, “tiễn”, “lao xao”, “dắng dỏi” là lửa sống rùng rục trong lòng Úc Trai mặc cho do thời thế ông đang phải lui về quy ẩn "Rồi, hóng mát thuở ngày trường".

Trong bức tranh này, thính giác nhạy bén đã giúp Nguyễn Trãi “vẽ” cảnh bằng nhạc. Xa xa, chợ cá không rõ hình, song âm thanh “lao xao” chờ hồn đến cho người đọc cái rộn

ràng nhộn nhịp, náo nhiệt của cuộc sống thanh bình. Nếu “lao sao” là khúc hoà tấu của đời sống dân sinh, thì “dắng dỏi cầm ve” tấu lên âm thanh của cây đàn độc huyền, ngân lên thiết tha cuối chiều, vấn vương nét quý tộc, lầu cao đơn độc. Hai phong điệu dân dã và quý tộc hoà hợp, bởi chất keo dính của đời thường, đậm đà hơi thở sống.

Cho nên vẽ bức tranh này đâu chỉ là chuyện của giác quan chuyên nghiệp họa sĩ hay thi sĩ mà là năng lực, phẩm chất của tâm hồn - tâm hồn tinh tế, đắm thắm của một con người hết mực yêu đời, say mê cuộc sống.

Bức tranh Cảnh ngày hè có một lời bình - một suy ngẫm đứng riêng, độc lập.

Dễ có Ngu cầm đàn một tiếng

Dân giàu đủ khắp đòi phương

Mạch thơ từ hướng ngoại sang hướng nội. Từ miêu tả sang biểu cảm, khách thể sang chủ thể. Nguyễn Trãi đã trực tiếp bộc lộ nỗi lòng mình trong hai câu thơ kết. Ấy là một giấc mơ, và cả một học thuyết nhân sinh áp ủ bật ra thành lời.

Giấc mơ, đó là giấc mơ Nghiêu Thuấn. Giấc mơ ngàn đời của những con người Phương Đông sống trong thời trung đại. Mong sao có một bậc vua hiền để được yên ổn

âm no hạnh phúc. Trước hơn bốn trăm năm, thời Tiền Lê, Pháp Thuận đã phát biểu "Vận nước như mây cuốn / Trời Nam mở thái bình / Vô vi trên điện các / Xứ xứ dứt đao binh".

Vận nước có rồi ren thế nào cũng mong hai chữ thái bình, nhà vua đừng làm điều gì nhiều nhượng thì khắp nơi đều hết nạn binh đao. Sau mấy mươi năm, vị vua hiền minh Lê Thánh Tông cố sức mình cũng chỉ để thỏa lòng mong muốn :

Nhà nam nhà bắc đều có mặt

Lòng lấy cùng ca khúc thái bình.

Bây giờ đây, ưu tư thế cuộc, nhìn đời - từ cỏ cây, vạn vật đến sinh linh vui sống như thế, Nguyễn Trãi lại khắc khoải khát vọng muôn năm này. Mong trị quốc, bình thiên hạ sao cho dân giàu nước mạnh là giấc mơ của một bậc đại nhân.

Nếu giấc mơ kia là của bậc đại nhân, thì cái lối tư tưởng của giấc mơ là của bậc đại trí. Đó là tư tưởng "thân dân" (dĩ dân vi bản) từng được vạch rõ trong Bình Ngô Đại Cáo - "Việc nhân nghĩa cốt ở yên dân".

Đó là tư tưởng lớn. Với Nguyễn Trãi, tư tưởng ấy từng sôi sục trong hành động, khắc khoải trong tâm tưởng, rất bổng trong thi ca. Cả bài thơ 8 chữ, đến tận dòng cuối cùng,

chữ “dân” mới bật ra, song chính là cái nền tư tưởng, tình cảm của tác giả, cái hồn của bài thơ. Là sợi chỉ đỏ xuyên chuỗi cả 8 câu thơ lại.

Cảnh ngày hè (Gương báu răn mình số 43) không định giáo huấn chung. Trước đời sống đang dâng trào, yên lành thế, Nguyễn Trãi tự răn mình, phải làm sao cho cuộc sống này trở thành mãi mãi và chỉ khắc khoải một nỗi "tiên ưu" ấy mà thôi.